

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2094/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành “Kế hoạch xây dựng các khu giết mổ gia súc,  
gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đến năm 2025”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Quy chuẩn QCVN 01-150: 2017/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 08/CTr/TU ngày 21/12/2020 của Tỉnh ủy tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1527/TTr-SNN ngày 10/5/2022 và Công văn số 2509 /SNN-CNTY ngày 20/7/2022 về việc ban hành Kế hoạch xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đến năm 2025” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch).

Đối với địa bàn thành phố Cam Ranh sẽ được tổ chức rà soát các quy hoạch có liên quan để bổ sung một địa điểm xây dựng khu giết mổ tập trung theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 299/TB-UBND ngày 12/7/2022, Kết luận của



Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa tại cuộc họp nghe báo cáo về việc ban hành Kế hoạch xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt: “*Quy hoạch các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đến năm 2025*”.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Y tế; Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường; Chủ tịch UBND cấp huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài PTTH tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CN, KN, HT.

*ja* 34

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Thiệu**



**KẾ HOẠCH****Xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đến năm 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND  
ngày 29 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh)*

**I. SỰ CẦN THIẾT LẬP KẾ HOẠCH**

An toàn vệ sinh thực phẩm và ô nhiễm môi trường đang được Đảng, Nhà nước và nhân dân đặc biệt quan tâm vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sức khỏe của con người. Có nhiều nguyên nhân gây mất an toàn vệ sinh thực phẩm và ô nhiễm môi trường, trong đó phải kể đến là việc chúng ta chưa kiểm soát được chặt chẽ khâu giết mổ gia súc, gia cầm. Chất thải từ hoạt động giết mổ chưa qua xử lý, thải trực tiếp ra môi trường là nguồn gây ô nhiễm và nguồn bệnh nguy hiểm có thể lây nhiễm cho người và vật nuôi do chứa nhiều loại mầm bệnh như vi rút, vi khuẩn, ký sinh trùng, nấm,...

Thực tế cho thấy, tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hoạt động giết mổ đều được tiến hành trong điều kiện không đảm bảo vệ sinh thú y; hầu hết các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ được xây dựng ngay trong hoặc cận kề các khu dân cư, khu công nghiệp với mặt bằng nhỏ hẹp không đủ diện tích để đảm bảo an toàn thực phẩm trong giết mổ. Thiết kế mặt bằng hẹp, không chia được khu sạch với khu bẩn, gây nguy cơ ô nhiễm chéo rất lớn trong quá trình giết mổ; kết cấu vật liệu xây dựng không được đảm bảo; hệ thống thu gom và xử lý nước thải còn nhiều bất cập, nước thải được xả thẳng vào môi trường sinh hoạt công cộng; trang thiết bị vật dụng sử dụng trong giết mổ rất đơn sơ, thủ công. Hầu hết các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, do qui mô và thiết kế mặt bằng quá nhỏ hẹp, trang thiết bị giết mổ quá thủ công, đơn sơ (thao tác giết mổ từ khâu tháo tiết, cạo lông, chia cắt thịt, bóc tách phủ tạng được thực hiện trong một không gian rất chật hẹp) nên không thể thực hiện được đầy đủ đúng trình tự các thao tác khám trước giết mổ và sau giết mổ theo đúng quy trình.

Mặt khác, tập quán sử dụng thịt nóng trong tiêu dùng và trong chế biến vẫn còn phổ biến trong nhân dân. Phần lớn người tiêu dùng vẫn chưa có ý thức trong việc lựa chọn sản phẩm động vật đã được kiểm tra của cơ quan thú y, thịt xuất phát từ các cơ sở giết mổ có uy tín hoặc nơi bày bán hợp vệ sinh. Việc lựa chọn chỉ thông qua hình thức bên ngoài và thuận tiện khi mua sản phẩm... Đây là tập quán có khả năng vẫn còn tồn tại lâu dài, cần phải từng bước thay đổi thói quen tiêu dùng của người dân để phù hợp với nếp sống văn minh đô thị thông qua việc cải tạo, nâng cấp các chợ đầu mối thực phẩm và phát triển hệ thống cửa hàng, siêu thị chuyên kinh doanh thịt được trang bị hiện đại.

Công tác giết mổ gia súc, gia cầm được ngành thú y kiểm tra, kiểm soát sẽ phát hiện được những động vật mang mầm bệnh khi đưa vào giết mổ thông qua



việc kiểm tra lâm sàng trước khi giết mổ và kiểm tra cận lâm sàng sau giết mổ. Việc thực hiện giết mổ tập trung sẽ khắc phục triệt để việc đưa các chất độc hại, vậy nhiễm vi khuẩn vào thực phẩm, như thế mới cung cấp cho người tiêu dùng những thực phẩm đạt tiêu chuẩn, đảm bảo an toàn thực phẩm. Tại cơ sở giết mổ tập trung, cơ quan thú y sẽ kịp thời phát hiện ra dấu hiệu của dịch bệnh có thể phát sinh, từ đó tham mưu chính quyền địa phương những biện pháp, giải pháp sớm ngăn chặn nguy cơ phát sinh dịch bệnh kịp thời bao vây, khống chế không để mầm bệnh lây lan bùng phát.

Tiếp tục thực hiện các nội dung còn phù hợp của Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh "Quy hoạch các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đến năm 2025", giải quyết những hạn chế, tồn tại trong lĩnh vực giết mổ gia súc, gia cầm trong thời gian qua; việc ban hành "***Kế hoạch xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đến năm 2025***" là hết sức cần thiết và cấp bách.

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Quan điểm**

- Phát triển các khu giết mổ tập trung phải phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội và định hướng phát triển bền vững của Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh; mang tính chiến lược lâu dài, khả thi và ổn định, đáp ứng yêu cầu quản lý của các ngành chức năng.

- Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung phải đảm bảo giải quyết tối đa nhu cầu tiêu dùng thịt gia súc, gia cầm của toàn tỉnh, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về thú y, về an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

- Các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung được xây dựng các phương thức giết mổ công nghiệp và bán công nghiệp, đa dạng công nghệ, nâng dần từ giết mổ lên sơ chế, chế biến sản phẩm; tạo vùng sản xuất hàng hóa tập trung.

- Khuyến khích, hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu tư xây dựng trong lĩnh vực giết mổ tập trung; hỗ trợ khó khăn ban đầu cho các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ di dời vào hoạt động trong khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung hoặc chấm dứt hoạt động.

### **2. Mục đích**

- Nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ nâng cấp các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ đủ điều kiện vệ sinh thú y, từng bước hình thành các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung hợp lý và đồng bộ, gắn phát triển chăn nuôi với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Đáp ứng được mục tiêu tối ưu hóa khoảng cách về vùng nguyên liệu và thị trường tiêu thụ.

- Tăng cường kiểm soát hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhằm ngăn chặn lây lan dịch bệnh động vật và các bệnh truyền nhiễm lây từ động vật sang người. Cung cấp sản phẩm động vật qua giết mổ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho tiêu dùng; bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng; bảo vệ môi trường sinh thái; góp phần thúc đẩy ngành chăn nuôi phát triển bền vững có hiệu quả.



- Phù hợp Quy chuẩn QCVN 01-150:2017/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung.

- Tiến tới chấm dứt hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ, phân tán gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố.

### **III. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

1. Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;
2. Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;
3. Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;
4. Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới;
5. Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban chấp hành Trung ương về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08 của Ban Bí thư khóa XI về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới;
6. Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;
7. Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;
8. Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;
9. Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;
10. Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Quy chuẩn QCVN 01-150:2017/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung;
11. Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 21/12/2020 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025;
12. Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15/5/2020 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chính sách tín dụng và mức vốn ngân sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP;
13. Quyết định số 2880/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.



## IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

### 1. Kế hoạch triển khai năm 2022

- Hoàn thành các thủ tục pháp lý để kêu gọi đầu tư xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại 05 địa điểm đã xác định tại các huyện, thị xã, thành phố theo Bảng 01. Danh sách các địa điểm xây dựng các khu giết mổ tập trung.

**Bảng 01. Danh sách các địa điểm xây dựng các khu giết mổ tập trung**

Số TT	Địa điểm	Thông tin địa điểm	Diện tích (ha)	Ghi chú
01	Thôn Đông, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh	Thửa đất số 245, 246; tờ bản đồ số 01	19,58	Trong quy hoạch
02	Thôn Đồng Đa, xã Ninh Sim, thị xã Ninh Hòa	Thửa số 223, 224, 225, 239, 240; tờ bản đồ số 26	2,19	Trong quy hoạch
03	Thôn Vĩnh Phú, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm	Thửa đất thuộc các tờ bản đồ số 30, 38 và 02 (bản đồ lâm nghiệp)	5,99	Bổ sung mới
04	Thôn Quảng Phước, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh	Gồm 39 thửa đất, tờ bản đồ số 22	3,26	Bổ sung mới
05	Thôn Tha Mang, xã Ba Cạm Bắc, huyện Khánh Sơn	Thửa đất số 122, 211, 212 tờ bản đồ số 02	1,47	Trong quy hoạch
06	Thành phố Cam Ranh	Rà soát bổ sung	Dự kiến 3,5 - 5,0	

(Đính kèm Sơ đồ, tọa độ vị trí 05 địa điểm khu giết mổ tập trung)

Đối với địa bàn thành phố Cam Ranh sẽ được tổ chức rà soát các quy hoạch có liên quan để bổ sung một địa điểm xây dựng khu giết mổ tập trung theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 299/TB-UBND ngày 12/7/2022, Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa tại cuộc họp nghe báo cáo về việc ban hành Kế hoạch xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Tập trung hoàn thiện các thủ tục kêu gọi và chấp nhận chủ trương đầu tư dự án khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung công nghiệp Sông Cầu là khu giết mổ dùng chung của thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh, Khánh Vĩnh. Dự án có công suất giết mổ trung bình trong một ngày đêm là 150 con trâu, bò, 1.500 con lợn, 8.000 con gia cầm các loại; nhằm cung cấp nguồn thịt đảm bảo an toàn thực phẩm cho thị trường trong và ngoài tỉnh. Dự kiến mức đầu tư khoảng 121 tỷ đồng; trong đó chi phí xây dựng Công trình nhà xưởng và trang thiết bị...60 tỷ đồng; hệ thống xử lý chất thải, nước thải 22 tỷ đồng; xây dựng cơ sở hạ tầng (hệ



thống giao thông, điện, nước,...) 18 tỷ đồng; đền bù giải phóng mặt bằng 15 tỷ đồng; quản lý dự án và chi phí khác 6 tỷ đồng (Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm).

- Đối với các điểm, cơ sở giết mổ nhỏ lẻ: xây dựng phương án thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá xếp loại về điều kiện vệ sinh thú y tất cả các điểm, cơ sở giết mổ định kỳ hàng năm; phân loại đối với các cơ sở đảm bảo điều kiện phù hợp các tiêu chí nâng cấp, sửa chữa. Tiếp tục cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ đã sửa chữa nâng cấp, thực hiện cam kết không giết mổ khi xây dựng xong khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn. Những cơ sở giết mổ diện tích ít, quy mô quá nhỏ không đủ điều kiện nâng cấp (xếp loại C), không cấp giấy đăng ký kinh doanh tiến hành thông báo thời gian chấm dứt hoạt động, cuối năm 2022 dự kiến tổng số cơ sở giết mổ nhỏ lẻ giảm 25 - 30% so với năm 2021 (Chi tiết Bảng 02. Tổng hợp tình hình sửa chữa nâng cấp các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ).

**Bảng 02. Tổng hợp tình hình sửa chữa, nâng cấp các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ**

Số TT	Huyện, thị xã, thành phố	Tổng số cơ sở giết mổ nhỏ lẻ năm 2021	Tổng số cơ sở sửa chữa nâng cấp	Số lượng cơ sở đã sửa chữa nâng cấp (2018-2021)				Số lượng cơ sở cần sửa chữa nâng cấp (2022-2023)			
				Trâu bò	Lợn	Gia cầm	Tổng số	Trâu bò	Lợn	Gia cầm	Tổng số
1	Vạn Ninh	18	8	0	0	0	0	1	5	2	8
2	Diên Khánh	3	2	0	1	1	2	0	0	0	0
3	Cam Lâm	22	17	7	2	1	10	1	6	0	7
4	Khánh Vĩnh	9	3	0	0	0	0	0	3	0	3
5	Khánh Sơn	6	3	0	0	0	0	0	3	0	3
6	Ninh Hòa	26	9	0	3	0	3	1	4	1	6
7	Cam Ranh	49	12	1	4	2	7	1	4	0	5
8	Nha Trang	44	15	1	4	1	6	1	5	3	9
<b>Tổng cộng</b>		<b>177</b>	<b>69</b>	<b>09</b>	<b>14</b>	<b>05</b>	<b>28</b>	<b>05</b>	<b>30</b>	<b>06</b>	<b>41</b>

## 2. Kế hoạch triển khai xây dựng năm 2023

- Hỗ trợ nhà đầu tư khởi công xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung công nghiệp Sông Cầu tại thôn Đông, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh.

- Tiếp tục kêu gọi và chấp nhận chủ trương đầu tư các dự án khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, hoàn thành các thủ tục pháp lý để kêu gọi đầu tư xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung công nghiệp thành phố Cam Ranh.



- Phần đầu quý IV cấp phép xây dựng, khởi công dự án Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung Ninh Sim - Ninh Hòa với diện tích 2,19 ha, có công suất giết mổ trung bình trong một ngày đêm là 25 con trâu, bò, 150 con lợn, 2.000 con gia cầm các loại; cung cấp nguồn thịt đảm bảo an toàn thực phẩm cho thị xã Ninh Hòa; tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 36 tỷ đồng. (Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm)

- Đối với các điểm, cơ sở giết mổ nhỏ lẻ: tiếp tục hoạt động kiểm tra, đánh giá xếp loại về điều kiện vệ sinh thú y tất cả các điểm, cơ sở giết mổ định kỳ hàng năm, cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ đã sửa chữa nâng cấp, thực hiện cam kết không giết mổ khi xây dựng xong khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn. Những cơ sở giết mổ diện tích ít, quy mô quá nhỏ không đủ điều kiện nâng cấp (xếp loại C), không cấp giấy đăng ký kinh doanh, thông báo thời gian chấm dứt hoạt động. Chính quyền kiên quyết chấm dứt hoạt động, cơ quan thú y chấm dứt cử cán bộ kiểm soát, UBND xã, phường, thị trấn tổ chức kiểm tra, giám sát xử lý nghiêm trường hợp vi phạm. Dự kiến đến cuối năm 2023, trên địa bàn tỉnh có 69 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ đã sửa chữa nâng cấp được cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (Chi tiết tại Bảng 02. Tổng hợp tình hình sửa chữa nâng cấp các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ).

### **3. Kế hoạch triển khai xây dựng năm 2024**

- Tập trung hoàn thiện phần đầu quý II cấp phép xây dựng, khởi công các dự án khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung. Dự kiến dự án: (i) Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung Suối Tân - Cam Lâm với diện tích 5,99 ha, nhằm cung cấp nguồn thực phẩm đảm bảo an toàn cho địa bàn huyện Cam Lâm, các khu công nghiệp và các vùng lân cận trong tỉnh; tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 45 tỷ đồng; (ii) Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung Vạn Lương - Vạn Ninh, nhằm cung cấp nguồn thịt đảm bảo an toàn thực phẩm cho địa bàn huyện Vạn Ninh, khu kinh tế Vân Phong và các vùng lân cận trong tỉnh; với diện tích 3,26 ha; tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 39 tỷ đồng; (iii) Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung Ba Cùm Bắc - Khánh Sơn với diện tích 1,47 ha; tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 26,5 tỷ đồng; (iv) Khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung công nghiệp thành phố Cam Ranh với diện tích 3,5 - 5,0 ha, có công suất giết mổ trung bình trong một ngày đêm là 30 con trâu, bò, 300 con lợn, 2.500 con gia cầm các loại, cung cấp nguồn thịt đảm bảo an toàn thực phẩm cho địa bàn thành phố Cam Ranh và các xã phía Nam huyện Cam Lâm; tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 61 tỷ đồng. (Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm)

- Hỗ trợ tạo điều kiện, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

- Đối với các điểm, cơ sở giết mổ nhỏ lẻ: tiếp tục kiểm tra, đánh giá xếp loại định kỳ hàng năm về điều kiện vệ sinh thú y đối với 69 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ đã sửa chữa, nâng cấp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y theo quy định. Thông báo lộ trình, thời gian chấm dứt hoạt động của các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trong phạm vi địa bàn tương ứng theo tiến độ xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.



#### **4. Kế hoạch triển khai xây dựng năm 2025**

- Hỗ trợ tạo điều kiện, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung. Phân đấu trong quý II hoàn thành xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

- Kiên quyết chấm dứt hoạt động, tổ chức di dời các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trong phạm vi địa bàn tương ứng theo tiến độ hoàn thành các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung. UBND xã phường thị trấn tổ chức kiểm tra, giám sát xử lý nghiêm trường hợp vi phạm.

Trong trường hợp sau thời gian kêu gọi đầu tư mà không có tổ chức, cá nhân đăng ký xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, thì năm 2024 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để xây dựng ít nhất một khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

#### **5. Quy định sử dụng quy trình công nghệ giết mổ**

- Đối với các cơ sở giết mổ công nghiệp tập trung (loại I): áp dụng công nghệ giết mổ hiện đại, đồng bộ và tự động hóa 100%; dự kiến áp dụng ở huyện Khánh Vĩnh và thành phố Cam Ranh; bắt buộc xây dựng đảm bảo đạt tiêu chuẩn HACCP; trang bị kho lạnh dự trữ sản phẩm; khi tiêu thụ phải có xe vận chuyển thịt chuyên dùng và đúng theo quy định. Lựa chọn hệ thống dây chuyền giết mổ gia cầm tự động hoặc bán tự động, công suất 300 - 500 con/giờ bằng phương pháp mổ treo và châm tê, sản phẩm được xử lý bằng ozone trước khi đóng gói.

- Đối với các cơ sở giết mổ tập trung bán công nghiệp (loại II): Áp dụng phương thức giết mổ treo, với dây chuyền bán công nghiệp, dự kiến áp dụng tại thị xã Ninh Hòa, huyện Cam Lâm, Vạn Ninh và Khánh Sơn; khuyến khích từng bước nâng cao dây chuyền thiết bị giết mổ công nghiệp.

- Đối với các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ: áp dụng phương thức giết mổ truyền thống, nâng cấp từng công đoạn, nhằm bảo đảm về vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

- Trong xử lý chất thải, bảo vệ môi trường có nhiều công nghệ mới để xử lý chất thải như công nghệ sinh học: chất thải rắn được tách ra để sản xuất phân hữu cơ; chất thải lỏng được bổ sung các men sục khí sinh học. Ngoài ra, dùng các chế phẩm sinh học bổ sung trong thức ăn chăn nuôi và ủ phân (nước CTAIR-1 và CTAIR-2) nhằm giảm ô nhiễm môi trường.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm tập trung ngày một rộng rãi, góp phần nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm chăn nuôi.

#### **6. Đánh giá về tác động môi trường, xã hội của Kế hoạch**

##### **6.1. Quy định về xử lý chất thải, vệ sinh môi trường**

- Có hệ thống xử lý nước thải, chất thải động vật phù hợp với công suất giết mổ, sơ chế và phải đạt các tiêu chí theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đã ban hành.



- Hệ thống thu gom nước thải dẫn từ khu sạch đến khu bẩn bằng đường cống có nắp đậy và đảm bảo không ứ đọng lại trên sàn. Có lưới chắn rác vào hố ga để thu gom các chất thải rắn còn sót lại trước khi nước thải vào hệ thống xử lý.

- Có quy trình thu gom chất thải rắn thông thường, quy trình phải quy định tần suất thực hiện để đảm bảo không lưu giữ trong cơ sở giết mổ quá 24 giờ và được xử lý như rác thải sinh hoạt.

- Cơ sở giết mổ phải có quy trình thu gom chất thải rắn, chất thải nguy hại; xác gia súc, gia cầm chết do bệnh hay nghi bệnh, các loại thịt, phủ tạng có bệnh tích được đưa vào bao bì màu vàng, bên ngoài có dán biểu tượng chỉ chất thải nguy hại; Chủ cơ sở phải lập tức mang chất thải nguy hại đi xử lý theo quy định ngay sau khi có quyết định xử lý của cơ quan hoặc người có thẩm quyền; chất thải rắn nguy hại không được lưu trữ tại cơ sở giết mổ quá thời gian quy định.

## **6.2. Đánh giá tác động của việc thực hiện kế hoạch xây dựng các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đến các yếu tố về môi trường**

### *a) Giai đoạn cải tạo mặt bằng và xây dựng nhà xưởng*

Việc san lấp, cải tạo mặt bằng, lắp đặt máy móc, thiết bị và xây dựng nhà xưởng, hệ thống thoát nước và các hạng mục công trình khác, thì các hoạt động này đều có khả năng gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh như:

*Ô nhiễm môi trường không khí:* Bụi sinh ra do quá trình đào đất, san ủi, bụi do gió cuốn lên; bụi sinh ra do quá trình bốc dỡ vật liệu xây dựng (xi măng, đất, đá,...), máy móc, thiết bị; khí thải của các phương tiện vận tải và các phương tiện thi công cơ giới có chứa bụi,...

*Ô nhiễm nước:* Nước thải sinh hoạt của công nhân xây dựng, nguồn nước này chứa chủ yếu các hợp chất hữu cơ, hợp chất Nitơ, phốt pho và vi khuẩn,...

Nước mưa chảy tràn từ công trường xây dựng cuốn theo đất cát, đây cũng là nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước.

Tuy nhiên, trong giai đoạn này các nguồn gây ô nhiễm chỉ mang tính chất tạm thời, không liên tục, sẽ chấm dứt hoàn toàn khi nhà xưởng được xây dựng và máy móc thiết bị được lắp đặt xong.

### *b) Giai đoạn các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đi vào hoạt động*

*Ô nhiễm môi trường không khí:* Nguồn gây ô nhiễm môi trường không khí dễ phát hiện nhất tại các cơ sở giết mổ là phân từ chuồng nuôi nhốt và từ dây chuyền giết mổ. Với lượng phân thải ra khá lớn nếu không thu gom xử lý hàng ngày thì đây là nguồn có khả năng gây ô nhiễm cao, dễ sinh ra ruồi, muỗi, lây lan dịch bệnh, ảnh hưởng lớn đến môi trường không khí, nước, đất và sức khỏe con người.

*Ô nhiễm nước:* Nước thải sinh ra từ dây chuyền giết mổ và vệ sinh chuồng trại. Thành phần nước thải chủ yếu là các chất hữu cơ như phân, tiết, thức ăn gia súc rơi vãi, mỡ động vật,... Đây là loại nước thải dễ bị phân hủy sinh học gây mùi



hôi thối, ảnh hưởng đến môi trường không khí, nguồn nước tiếp nhận, môi trường đất và sức khỏe con người.

*Chất thải rắn:* Chất thải rắn sinh ra từ hoạt động của cơ sở giết mổ chủ yếu là phân của gia súc, gia cầm từ chuồng trại và từ dây chuyền giết mổ, ngoài ra cũng còn một ít chất thải khác như da, lông và một phần lòng không sử dụng được,... Thành phần chất thải rắn này chủ yếu là chất hữu cơ dễ phân hủy sinh học, có xu hướng nhanh chóng bị acid hóa và lên men. Đây chính là mầm mống sinh ra ruồi, muỗi, lan truyền dịch bệnh. Vì vậy cần có biện pháp xử lý triệt để.

### **6.3. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường từ hoạt động của cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung**

#### *a) Giảm thiểu mùi phân gia súc, gia cầm*

Như đã trình bày ở trên, tác động lớn nhất đến môi trường không khí là mùi hôi từ phân, mà lượng phân này là nguồn gốc có khả năng sinh ra năng lượng khá lớn. Vì vậy, để vừa hạn chế ảnh hưởng đến môi trường vừa có lợi về kinh tế, thì toàn bộ lượng phân sinh ra tại các khâu đều được thu gom và tập trung vào hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường trước khi thải ra môi trường.

#### *b) Giảm thiểu ô nhiễm từ hoạt động của các phương tiện giao thông*

Đối với đội xe chuyên chở của cơ sở, lái xe sẽ được giao trách nhiệm quản lý, bảo quản xe cụ thể:

- Sử dụng nhiên liệu đúng với thiết kế của xe.
- Định kỳ kiểm tra kỹ thuật, bảo dưỡng xe theo đúng quy định, đảm bảo các thông số khí thải đạt yêu cầu về kỹ thuật môi trường.
- Có khu vực rửa làm sạch xe vận chuyển động vật, sản phẩm động vật.

#### *c) Giảm thiểu ô nhiễm do nước thải*

Nước thải từ quá trình giết mổ được tập trung về bể điều hòa và trung hòa. Sau đó toàn bộ nước thải này được đưa vào bể để phân hủy các chất hữu cơ có trong nước thải nhờ vi sinh vật hiếu khí có trong bể. Hỗn hợp bùn và nước thải được đưa qua bể lắng. Phần nước trong được thu phía trên chảy vào bể khử trùng trước khi thải ra ngoài.

#### *d) Giảm thiểu ô nhiễm do chất thải rắn*

Đối với nước thải vệ sinh chuồng trại có chứa phân, cùng với phân gia súc, gia cầm trong khi giết mổ sẽ được đem xử lý tại hệ thống hầm bioga. Phương án này ngoài việc xử lý phân, giảm mùi hôi, nó còn có lợi ích trong việc sử dụng nhiên liệu sinh ra từ hầm biogas dùng cho việc đun nước sôi, phát điện sẽ giảm chi phí nhiên liệu, đồng thời đảm bảo vệ sinh nơi giết mổ so với dùng nhiên liệu khác.



## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

**1. Khái toán tổng kinh phí thực hiện: 328.500 triệu đồng.**

- Kinh phí xây dựng các khu giết mổ tập trung: 289.000 triệu đồng.

+ Kinh phí doanh nghiệp đầu tư xây dựng các khu giết mổ tập trung: 196.200 triệu đồng.

+ Kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng khu giết mổ tập trung: 92.800 triệu đồng.

- Kinh phí ngân sách tỉnh đền bù giải phóng mặt bằng: 39.500 triệu đồng.

**2. Phân kỳ dự toán kinh phí đầu tư**

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Số TT	Nội dung	2023	2024	2025	Tổng cộng
1	Doanh nghiệp đầu tư		37.300	158.900	<b>196.200</b>
2	Ngân sách tỉnh	39.500		92.800	<b>132.300</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>39.500</b>	<b>37.300</b>	<b>251.700</b>	<b>328.500</b>

(Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm)

**3. Nguồn kinh phí thực hiện:**

a) Nguồn vốn doanh nghiệp: tăng cường kinh phí xã hội hóa từ kêu gọi doanh nghiệp đầu tư xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; kinh phí của chủ cơ sở giết mổ nhỏ lẻ tự đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, dây chuyền... hoạt động trong khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

b) Nguồn vốn nhà nước:

- Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí đền bù giải phóng mặt bằng và hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu tư xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

- Đến năm 2024, những địa điểm giết mổ gia súc, gia cầm tập trung chưa có nhà đầu tư khảo sát, UBND tỉnh giao đơn vị chủ trì triển khai Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

## VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**1. Giải pháp tuyên truyền, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm**

Công bố rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng (báo chí, đài phát thanh, truyền hình,...) về Kế hoạch và các quy định liên quan đến lĩnh vực giết mổ động vật và pháp luật bảo vệ môi trường.

Triển khai nội dung Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân đang hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh giết mổ, chế biến, vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật biết để thực hiện.



Xây dựng liên kết chuỗi ngành hàng giữa chăn nuôi, giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm động vật; tuyên truyền cho người tiêu dùng biết cách nhận biết và lựa chọn sản phẩm động vật an toàn.

Tạo mối liên kết giữa các doanh nghiệp cùng ngành, lĩnh vực sản xuất; nâng vai trò chủ đạo của hiệp hội doanh nghiệp trong hoạt động chăn nuôi, giết mổ, chế biến, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; xây dựng tiêu chuẩn, thông tin sản phẩm an toàn.

Khuyến khích cơ sở giết mổ nhỏ lẻ đủ điều kiện vệ sinh thú y mở gia công cho cơ sở giết mổ nhỏ lẻ phải dừng hoạt động.

## **2. Giải pháp về cơ chế chính sách**

### **2.1. Chính sách đất đai**

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đất đai 2013, các địa phương cần có chính sách cụ thể và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân được giao đất, cho thuê đất để đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

- Các địa phương cần bổ sung nhu cầu sử dụng đất của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung vào Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025.

- Thời hạn cho thuê đất và chính sách hỗ trợ tiền thuê đất, giá đất để tính tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện Dự án được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường quản lý quy hoạch các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Đồng thời, chịu trách nhiệm về công tác đền bù, giải phóng mặt bằng; bàn giao đất sạch cho các nhà đầu tư khi đã có dự án đầu tư và được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư.

- Chính sách hỗ trợ về đất đai thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

### **2.2. Chính sách về vốn đầu tư**

- *Hỗ trợ đầu tư cơ sở:* Hỗ trợ 60% kinh phí đầu tư và không quá 15 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án. (Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP)

- *Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn:* Trường hợp bên ngoài hàng rào dự án chưa có đường giao thông đạt chuẩn cấp V miền núi, hệ thống điện, cấp thoát nước để phục vụ dự án thì được hỗ trợ bổ sung 70% chi phí và không quá 05 tỷ đồng đầu tư xây dựng các hạng mục này. (Khoản 6 Điều 13 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP)

- *Hỗ trợ lãi suất vay thương mại:* Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định



chính sách tín dụng và mức vốn ngân sách thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NQQ-CP trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

### ***2.3. Cơ chế, chính sách liên kết trong hệ thống sản xuất - giết mổ - tiêu thụ sản phẩm***

- Hỗ trợ các cơ sở giết mổ xây dựng liên kết chuỗi ngành hàng giữa chăn nuôi, giết mổ và phân phối; tạo dựng lòng tin cho người tiêu dùng vào hệ thống tiêu chuẩn và chứng nhận sản phẩm chăn nuôi đảm bảo chất lượng.

- Hỗ trợ các cơ sở giết mổ xây dựng thương hiệu sản phẩm và quảng bá, giới thiệu sản phẩm tại các chợ, hội chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, nhà hàng và cộng đồng dân cư.

- Hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nhân kỹ thuật và hộ chăn nuôi tham gia sản xuất theo chuỗi.

- Hỗ trợ đầu tư kinh phí để cải tạo cơ sở vật chất kỹ thuật, thiết bị để bảo đảm tiêu chuẩn VietGAHP theo dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### ***2.4. Chính sách về quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ theo hướng nâng cao chất lượng và bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường***

- Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động tham gia hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm theo hướng nâng cao tay nghề và nhận thức xã hội về an toàn vệ sinh thực phẩm, về bảo vệ môi trường thông qua nguồn kinh phí khuyến công.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của lực lượng thú y từ cấp tỉnh đến cơ sở trong hoạt động giám sát, kiểm soát quy trình giết mổ.

- Hàng năm tỉnh hỗ trợ kinh phí để mở các lớp đào tạo bồi dưỡng kiến thức, tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm cho những người liên quan đến giết mổ,...

### ***2.5. Chính sách hỗ trợ cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ***

- Nghiên cứu hỗ trợ chủ các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ buộc chấm dứt hoạt động.

- Đối với các và các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ đã sửa chữa, nâng cấp được cấp Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y không di dời vào khu giết mổ tập trung mà dừng hoạt động (2025), cần hỗ trợ đào tạo nghề khi chuyển đổi sang nghề khác theo quy định pháp luật.

## **3. Giải pháp về vốn đầu tư**

- Nguồn ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) theo phân cấp hiện hành và quy định của Luật Đầu tư công.

- Các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, dự án khác.



- Tranh thủ tối đa nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế, khuyến khích, thu hút vốn đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Giải pháp về môi trường**

- Đối với các khu giết mổ tập trung phải có hệ thống xử lý nước thải đáp ứng quy mô công suất của từng khu giết mổ; nước thải sau xử lý phải đạt Quy chuẩn QCVN 62-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi.

- Việc quản lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại thực hiện theo quy định tại mục 2, 3 và 4 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Khi đầu tư thực hiện dự án yêu cầu đánh giá sơ bộ tác động môi trường theo quy định tại khoản 1, Điều 29 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Đánh giá sơ bộ tác động môi trường phải thực hiện trong giai đoạn nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng, đề xuất chủ trương đầu tư, đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc đối tượng phải đề nghị quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng theo quy định tại khoản 2, Điều 29 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

#### **5. Giải pháp công nghệ ứng dụng trong khu giết mổ tập trung**

- Tất cả các dự án xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đều phải ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong quá trình giết mổ, sơ chế, chế biến thực phẩm sạch. Việc ứng dụng các công nghệ mới có thể được xem xét mức độ ưu tiên cho các nhà đầu tư.

- Ứng dụng các công nghệ để kiểm soát hiệu quả các nguy cơ về an toàn thực phẩm và thân thiện với môi trường. Đặc biệt, ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc triệt để từ trang trại chăn nuôi, đến khu giết mổ và địa điểm phân phối nhằm kiểm soát tốt nhất nguồn gốc, chất lượng sản phẩm khi phân phối ra thị trường.

- Ứng dụng quy trình tái sử dụng, tuần hoàn chất thải trong nội khu giết mổ tập trung.

- Áp dụng công nghệ xử lý đã được ứng dụng hiệu quả trong xử lý chất thải rắn, nước thải của các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, cần hướng đến mục tiêu tái sử dụng nước thải cho các mục đích phù hợp trong khu giết mổ nhờ áp dụng các công nghệ xử lý tiên tiến.

#### **6. Giải pháp về nguồn nhân lực tại các cơ sở giết mổ**

- Tuyển chọn những người có trình độ chuyên môn theo quy định của pháp luật tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ thực hiện công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở giết mổ động vật.



- Các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung bố trí cán bộ từ trung cấp thú y trở lên thuộc Trạm Chăn nuôi và Thú y thực hiện kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

- Các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ ưu tiên đội ngũ thú y cơ sở, nhân viên thú y xã thực hiện kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y, dưới sự giám sát về kỹ thuật của Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý đối với đội ngũ công chức, viên chức thực thi nhiệm vụ; kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống quản lý nhà nước về kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

- Cán bộ quản lý và công nhân làm việc tại cơ sở giết mổ phải được cơ quan thú y hướng dẫn về vệ sinh thú y trong giết mổ và chế biến sản phẩm động vật.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn biết về Kế hoạch của tỉnh và lộ trình thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành và đơn vị liên quan thực hiện rà soát, nâng cấp, kiểm tra, đánh giá và xử lý các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trên địa bàn; lập dự án đầu tư xây dựng khu giết mổ tập trung và phương án di dời, hỗ trợ cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trên địa bàn vào khu giết mổ tập trung; tổ chức quản lý khu giết mổ tập trung.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật không đúng quy định, các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

- Chịu trách nhiệm về công tác đền bù, giải phóng mặt bằng; bàn giao đất sạch cho các nhà đầu tư khi đã có dự án đầu tư và được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở giết mổ, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật phù hợp quy định.

- Tổ chức, quản lý và kiểm soát hoạt động giết mổ, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

- Chủ trì, tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm trong giết mổ, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường đối với các dự án khu giết mổ tập trung thuộc thẩm quyền xác nhận kế hoạch, đề án, cam kết bảo vệ môi trường của UBND huyện.

- Hàng năm, bố trí ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp để tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch này tại địa phương.



- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn:

+ Tuyên truyền các tổ chức, cá nhân kinh doanh giết mổ, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật biết và chấp hành đúng quy định của pháp luật.

+ Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền quản lý việc giết mổ động vật tập trung, sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn.

+ Quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật, đặc biệt là hoạt động giết mổ không phép.

+ Chịu trách nhiệm trước UBND cấp huyện nếu để xảy ra tình trạng giết mổ lậu, kinh doanh sản phẩm động vật không qua kiểm soát giết mổ trên địa bàn.

- Đến năm 2024, những địa điểm giết mổ tập trung chưa có nhà đầu tư khảo sát, UBND huyện báo cáo UBND tỉnh và đề xuất đơn vị chủ trì triển khai Dự án đầu tư xây dựng khu giết mổ tập trung sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

## **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp, hướng dẫn các địa phương thực hiện Kế hoạch; phối hợp thẩm định các Dự án đầu tư xây dựng khu giết mổ tập trung.

- Phối hợp với cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm về kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì đôn đốc, theo dõi quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện và tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp tình hình thực tiễn.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác kiểm tra, đánh giá vệ sinh thú y, hướng dẫn cho cơ sở giết mổ nhỏ lẻ thực hiện nâng cấp, di dời vào hoạt động trong các khu giết mổ tập trung để đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

+ Hướng dẫn quy trình và kiểm soát vệ sinh thú y trong giết mổ, chế biến, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

+ Thẩm định và cấp giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y, điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định điều kiện vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở giết mổ, chế biến, buôn bán, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y theo quy định.



+ Tổ chức kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y theo quy định.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ vốn đầu tư công phù hợp với khả năng cân đối vốn ngân sách tỉnh và theo quy định của pháp luật cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư, thẩm định các Dự án đầu tư theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ và Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15/5/2020 của HĐND tỉnh Khánh Hòa.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Xây dựng xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, thẩm định các dự án đầu tư.

### **4. Sở Tài chính**

- Phối hợp tham gia ý kiến về đề xuất chủ trương đầu tư để thực hiện các dự án xây dựng khu giết mổ tập trung khi được cơ quan chủ trì thẩm định dự án đề nghị.

- Cân đối theo khả năng ngân sách để tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch đối với nhiệm vụ sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên theo đúng quy định.

### **5. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Phối hợp hướng dẫn các thủ tục môi trường đúng theo quy định của pháp luật đối với các khu giết mổ tập trung trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra, thanh tra, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về lĩnh vực môi trường trong hoạt động giết mổ theo thẩm quyền.

- Phối hợp ngành nông nghiệp và địa phương, thống nhất rà soát, điều chỉnh và cập nhật quy hoạch ngành có liên quan đối với khu giết mổ tập trung trên địa bàn.

### **6. Sở Xây dựng**

Sở Xây dựng phối hợp, đồng thời tham gia ý kiến khi tiếp nhận văn bản lấy ý kiến từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ của Sở Xây dựng.

### **7. Sở Công thương**

- Tập trung thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh lưu thông hàng hóa sản xuất trên địa bàn tỉnh, cả nước. Kịp thời thông tin về thị trường tiêu thụ và dự báo về thị trường tạo thuận lợi để các cơ sở giết mổ có kế hoạch sản xuất cho phù hợp.

- Chỉ đạo Ban Quản lý các chợ phối hợp cơ quan thú y thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát thường xuyên đối với sản phẩm động vật kinh doanh tại các chợ, siêu thị theo đúng quy định.



- Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường tại các cơ sở kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

### **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Hướng dẫn, góp ý kiến, thẩm định quy trình công nghệ về giết mổ, chế biến, đóng gói, bảo quản sản phẩm và công nghệ xử lý chất thải đối với các dự án đầu tư xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

- Tư vấn, hỗ trợ các cơ sở về sở hữu công nghiệp trong phạm vi các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước về đo lường chất lượng và nhãn hàng hóa, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm hàng hóa chế biến từ động vật từ các khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh.

### **9. Các sở, ban, ngành tỉnh**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phối hợp chặt chẽ với UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

### **10. Các tổ chức đoàn thể**

Tuyên truyền, vận động gia đình hội viên và người dân tích cực tham gia hoạt động vệ sinh an toàn thực phẩm. Tham gia các Tổ hợp tác, Hợp tác xã để giúp đỡ, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm.

### **11. Chế độ thông tin báo cáo**

Định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan gửi báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch này về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện. /



**Phụ lục 1****Phân loại và công suất các khu giết mổ tập trung trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đến năm 2025***(Đính kèm theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh)*

Số TT	Tên Dự án	Địa điểm Diện tích; Số tờ, số thửa	Công suất giết mổ thiết kế (con/ngày)		
			Trâu bò	Lợn	Gia cầm
1	Khu giết mổ tập trung công nghiệp (loại I) Sông Cầu-Khánh Vĩnh	Diện tích 19,58 ha; Số thửa 245, 246; Tờ bản đồ số 01	150	1.500	8.000
2	Khu giết mổ tập trung bán công nghiệp (loại II) Ninh Sim-Ninh Hòa	Diện tích 2,19 ha; Thửa số 223, 224, 225, 239, 240; tờ bản đồ số 26	25	150	2.000
3	Khu giết mổ tập trung bán công nghiệp (loại II) Suối Tân - Cam Lâm	Diện tích 5,99 ha; Thửa đất thuộc các tờ bản đồ số 30, 38 và 02 (bản đồ lâm nghiệp)	45	300	1.500
4	Khu giết mổ tập trung bán công nghiệp (loại II) Vạn Lương - Vạn Ninh	Diện tích 3,26 ha; Gồm 39 thửa đất, tờ bản đồ số 22	25	150	2.000
5	Khu giết mổ tập trung Ba Cạm Bắc - Khánh Sơn	Diện tích 1,47 ha; Thửa đất số 122, 211, 212 tờ bản đồ số 02	15	100	1.000
6	Khu giết mổ tập trung công nghiệp (loại I) thành phố Cam Ranh	Diện tích dự kiến: 3,5 - 5,0 ha	30	300	2.500
<b>Tổng cộng</b>			<b>290</b>	<b>2.500</b>	<b>17.000</b>



**Phụ lục 2**  
**Khái toán kinh phí đầu tư xây dựng các khu giết mổ tập trung**  
**trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đến năm 2025**  
*(Đính kèm theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh)*

*(Đơn vị tính: triệu đồng)*

Số TT	Hạng mục	Tổng vốn đầu tư	Nguồn Doanh nghiệp	Nguồn ngân sách tỉnh		
				Tổng số	Đền bù giải phóng mặt bằng	Hỗ trợ theo Nghị định 57/2018/NĐ-CP
	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>328.500</b>	<b>196.200</b>	<b>132.300</b>	<b>39.500</b>	<b>92.800</b>
<b>I</b>	<b>Xây dựng khu GMTT công nghiệp Sông Cầu - Khánh Vĩnh</b>	<b>121.000</b>	<b>86.000</b>	<b>35.000</b>	<b>15.000</b>	<b>20.000</b>
1	Công trình nhà, xưởng và trang thiết bị, ...	60.000	45.000	15.000		15.000
2	Hệ thống xử lý chất thải, nước thải	22.000	22.000			
3	Cơ sở hạ tầng điện, nước, giao thông.....	18.000	13.000	5.000		5.000
4	Đền bù giải phóng mặt bằng	15.000		15.000	15.000	
5	Chi phí khác (Dự phòng, QLDA)	6.000	6.000			
<b>II</b>	<b>Xây dựng khu GMTT bán công nghiệp Ninh Sim - Ninh Hòa</b>	<b>36.000</b>	<b>20.400</b>	<b>15.600</b>	<b>2.000</b>	<b>13.600</b>
1	Công trình nhà, xưởng và trang thiết bị, ...	16.000	6.400	9.600		9.600
2	Hệ thống xử lý chất thải, nước thải	10.000	10.000			
3	Cơ sở hạ tầng điện, nước, giao thông.....	6.000	2.000	4.000		4.000
4	Đền bù giải phóng mặt bằng	2.000		2.000	2.000	
5	Chi phí khác (Dự phòng, QLDA)	2.000	2.000			



<b>III</b>	<b>Xây dựng khu GMTT bán công nghiệp Suối Tân - Cam Lâm</b>	<b>45.000</b>	<b>22.800</b>	<b>22.200</b>	<b>7.000</b>	<b>15.200</b>
1	Công trình nhà, xưởng và trang thiết bị, ...	18.000	7.200	10.800		10.800
2	Hệ thống xử lý chất thải, nước thải	11.000	11.000			
3	Cơ sở hạ tầng điện, nước, giao thông.....	7.000	2.600	4.400		4.400
4	Đền bù giải phóng mặt bằng	7.000		7.000	7.000	
5	Chi phí khác (Dự phòng, QLDA)	2.000	2.000			
<b>IV</b>	<b>Xây dựng khu GMTT bán công nghiệp Vạn Lương - Vạn Ninh</b>	<b>39.000</b>	<b>21.000</b>	<b>18.000</b>	<b>4.000</b>	<b>14.000</b>
1	Công trình nhà, xưởng và trang thiết bị, ...	17.000	6.800	10.200		10.200
2	Hệ thống xử lý chất thải, nước thải	10.000	10.000			
3	Cơ sở hạ tầng điện, nước, giao thông.....	6.000	2.200	3.800		3.800
4	Đền bù giải phóng mặt bằng	4.000		4.000	4.000	
5	Chi phí khác (Dự phòng, QLDA)	2.000	2.000			
<b>V</b>	<b>Xây dựng khu GMTT Ba Cạm Bắc - Khánh Sơn</b>	<b>26.500</b>	<b>15.000</b>	<b>11.500</b>	<b>1.500</b>	<b>10.000</b>
1	Công trình nhà, xưởng và trang thiết bị, ...	12.000	5.500	6.500		6.500
2	Hệ thống xử lý chất thải, nước thải	7.000	7.000			
3	Cơ sở hạ tầng điện, nước, giao thông.....	5.000	1.500	3.500		3.500
4	Đền bù giải phóng mặt bằng	1.500		1.500	1.500	
5	Chi phí khác (Dự phòng, QLDA)	1.000	1.000			
<b>VI</b>	<b>Xây dựng khu GMTT công nghiệp thành phố Cam Ranh</b>	<b>61.000</b>	<b>31.000</b>	<b>30.000</b>	<b>10.000</b>	<b>20.000</b>
1	Công trình nhà, xưởng và trang thiết bị, ...	25.000	10.000	15.000		15.000



2	Hệ thống xử lý chất thải, nước thải	15.000	15.000			
3	Cơ sở hạ tầng điện, nước, giao thông.....	8.000	3.000	5.000		5.000
4	Đền bù giải phóng mặt bằng	10.000		10.000	10.000	
5	Chi phí khác (Dự phòng, QLDA)	3.000	3.000			

**Ghi chú:**

Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn vào năm 2025 cho Doanh nghiệp sau khi đầu tư xây dựng khu giết mổ tập trung:

- *Hỗ trợ đầu tư cơ sở:* Hỗ trợ 60% kinh phí đầu tư và không quá 15 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án. (Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP)

- *Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn:* Trường hợp bên ngoài hàng rào dự án chưa có đường giao thông đạt chuẩn cấp V miền núi, hệ thống điện, cấp thoát nước để phục vụ dự án thì được hỗ trợ bổ sung 70% chi phí và không quá 05 tỷ đồng đầu tư xây dựng các hạng mục này. (Khoản 6 Điều 13 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP)



SƠ ĐỒ VỊ TRÍ  
KHU GIẾT MÔ TẬP TRUNG TỈNH KHÁNH HÒA

Khu GMTT tại Thôn Quảng Phước, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh với diện tích 3,26 ha.

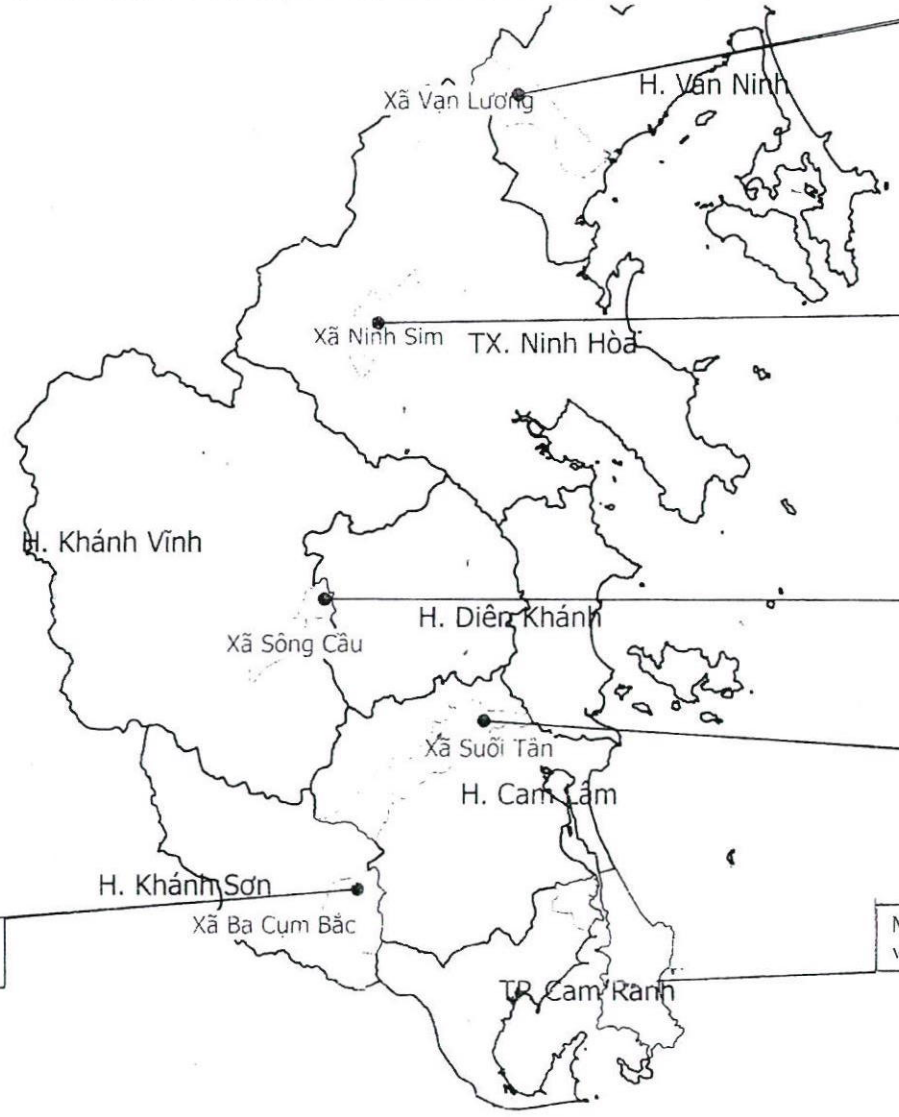
Khu GMTT tại thôn Đông Đa xã Ninh Sim thị xã Ninh Hòa với diện tích 2,19 ha.

Khu GMTT tại thôn Đông xã Sông Cầu huyện Khánh Vĩnh với diện tích 19,58 ha.

Khu GMTT tại thôn Vĩnh Phú xã Suối Tân huyện Cam Lâm với diện tích 5,99 ha.

Một Khu GMTT công nghiệp Cam Ranh với diện tích 3,5 - 5,0 ha.

Khu GMTT tại thôn Tha Mang xã Ba Cạm Bắc huyện Khánh Sơn với diện tích 1,47 ha.









CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT**  
( Bổ Sung )

12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa ( tiếp theo )  
BẢNG KÊ TOA ĐỘ VÀ KHOẢNG CÁCH

Góc thửa	X (m)	Y (m)	S (m)	Góc thửa	X (m)	Y (m)	S (m)
17	1357884.02	576361.94	13.95	41	1357920.10	576073.47	41.11
18	1357824.83	576374.01	60.40	42	1357948.10	576071.47	28.07
19	1357801.73	576376.96	23.29	43	1357996.10	576080.47	48.84
20	1357757.21	576375.61	44.55	44	1358062.05	576121.06	77.44
21	1357712.04	576384.00	45.94	45	1358058.23	576132.85	12.39
22	1357693.45	576377.74	19.61	46	1358081.85	576147.09	27.58
23	1357641.71	576355.08	56.49	47	1358088.91	576157.25	12.37
24	1357652.70	576299.44	56.72	48	1358100.55	576169.88	17.18
25	1357660.02	576275.31	25.22	49	1358142.30	576247.72	88.33
26	1357750.18	576151.06	153.51	50	1358105.21	576307.31	70.19
27	1357756.92	576155.61	8.14	51	1358103.68	576305.69	2.22
28	1357785.85	576168.66	31.74	52	1358088.52	576310.19	15.82
29	1357802.40	576155.18	21.34	53	1358080.49	576311.22	8.10
30	1357806.62	576148.61	7.81	54	1358059.04	576317.06	22.23
31	1357811.66	576135.13	14.40	55	1358042.80	576315.45	16.31
32	1357813.94	576119.19	16.10	56	1358037.15	576316.15	5.69
33	1357818.25	576099.74	19.93	57	1358029.82	576314.92	7.44
34	1357816.97	576093.04	6.82	58	1358021.57	576312.15	8.70
35	1357812.59	576080.34	13.43	59	1358021.03	576306.91	5.27
36	1357810.53	576066.98	13.52	60	1358015.15	576299.94	9.12
37	1357809.29	576049.52	17.50	61	1358003.39	576276.30	26.40
38	1357809.97	576041.10	8.45	62	1357999.45	576280.24	5.56
39	1357848.10	576048.47	38.84	63	1357998.66	576291.50	11.29
40	1357879.10	576070.47	38.01	64	1357984.10	576325.38	36.88
				65	1357994.23	576331.03	11.59
				66	1358006.21	576343.76	17.49
				67	1358017.14	576352.87	14.22
				68	1358034.88	576346.32	18.92
				69	1358043.09	576352.94	10.55
				70	1358047.79	576358.36	7.17
				71	1358052.30	576375.16	17.39
				72	1358075.58	576387.86	26.52
				73	1358092.99	576388.61	17.43
				74	1358095.31	576392.55	4.58
				75	1358098.67	576393.63	3.53
				1	1358103.05	576418.77	25.51







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT  
( Bổ Sung )

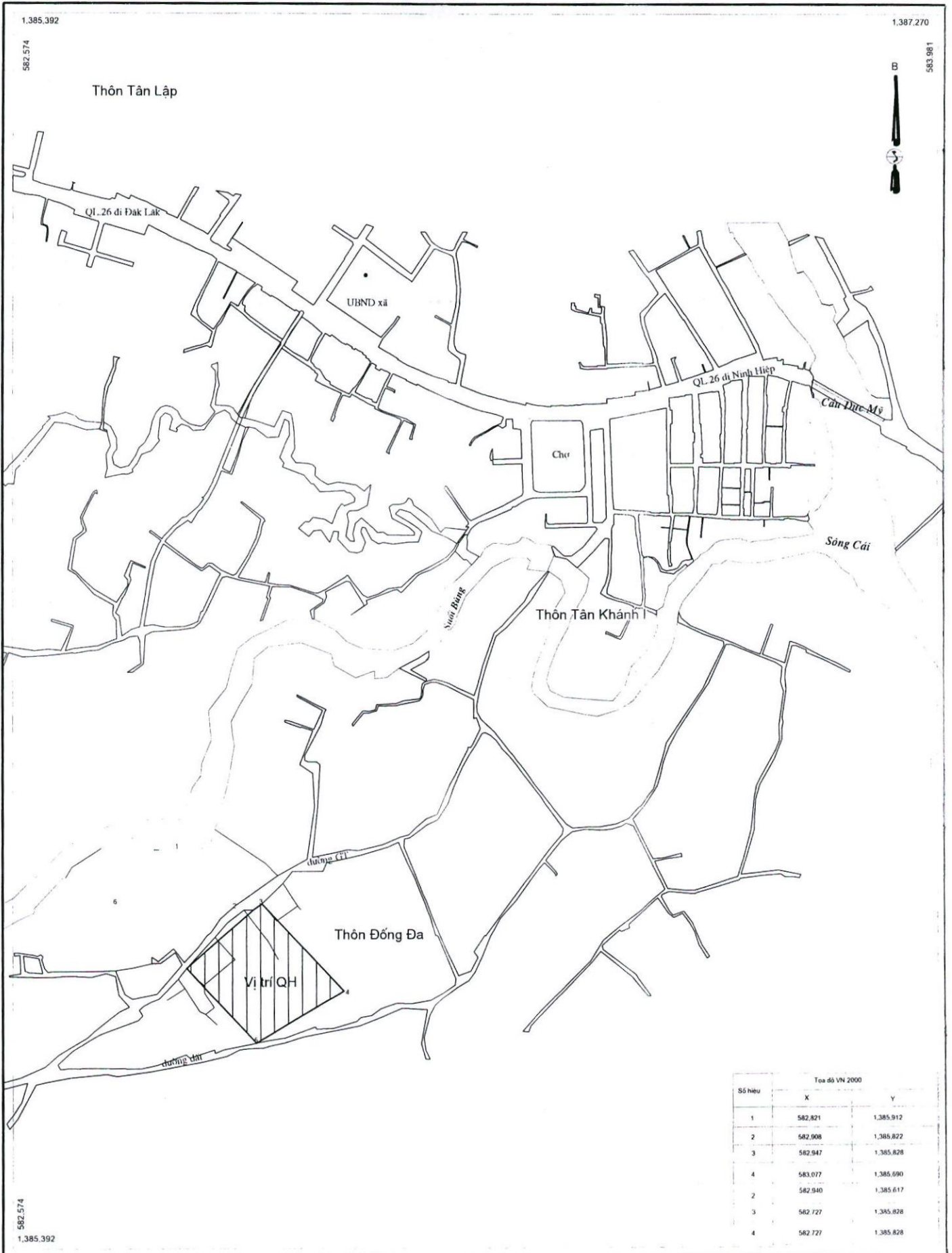
12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa ( tiếp theo )  
BẢNG KÊ TOẠ ĐỘ VÀ KHOẢNG CÁCH

Góc thửa	X (m)	Y (m)	S (m)
17	1357898.24	576374.02	13.43
18	1357881.07	576370.87	17.47
19	1357871.11	576372.02	10.02
20	1357801.91	576384.60	70.33
21	1357764.55	576383.06	37.40
22	1357749.32	576384.29	15.28
23	1357712.44	576393.36	37.98
24	1357640.02	576363.62	78.28
25	1357633.64	576395.96	32.96
26	1357618.23	576444.63	51.05
27	1357646.24	576452.37	29.06
28	1357663.72	576467.33	23.01
29	1357668.84	576477.92	11.76
30	1357654.09	576503.39	29.43
31	1357651.61	576525.05	21.81
32	1357652.48	576530.49	5.50
33	1357668.48	576557.93	31.77
34	1357684.61	576567.97	19.00
35	1357669.31	576594.05	30.24

Góc thửa	X (m)	Y (m)	S (m)
36	1357681.10	576609.47	19.41
37	1357711.10	576612.47	30.15
38	1357740.10	576627.47	32.65
39	1357802.39	576633.43	62.58
40	1357814.10	576631.47	11.87
41	1357819.10	576607.47	24.52
42	1357853.10	576604.47	34.13
43	1357882.38	576605.90	29.32
44	1357882.62	576598.66	7.25
45	1357903.05	576590.27	22.09
46	1357911.44	576590.50	8.40
47	1357919.44	576587.08	8.70
48	1357952.28	576582.97	33.10
49	1357957.25	576553.63	29.76
50	1357963.34	576528.70	25.66
51	1357964.94	576508.74	20.03
52	1357986.67	576495.96	25.21
53	1357971.63	576490.97	15.84
54	1357991.07	576460.88	35.82
55	1358045.04	576474.92	55.77
56	1358046.38	576486.28	11.44
57	1358083.80	576499.80	39.79
58	1358085.74	576500.50	2.06
59	1358106.43	576454.81	50.16
60	1358106.38	576444.17	10.64
1	1358104.63	576437.57	6.83

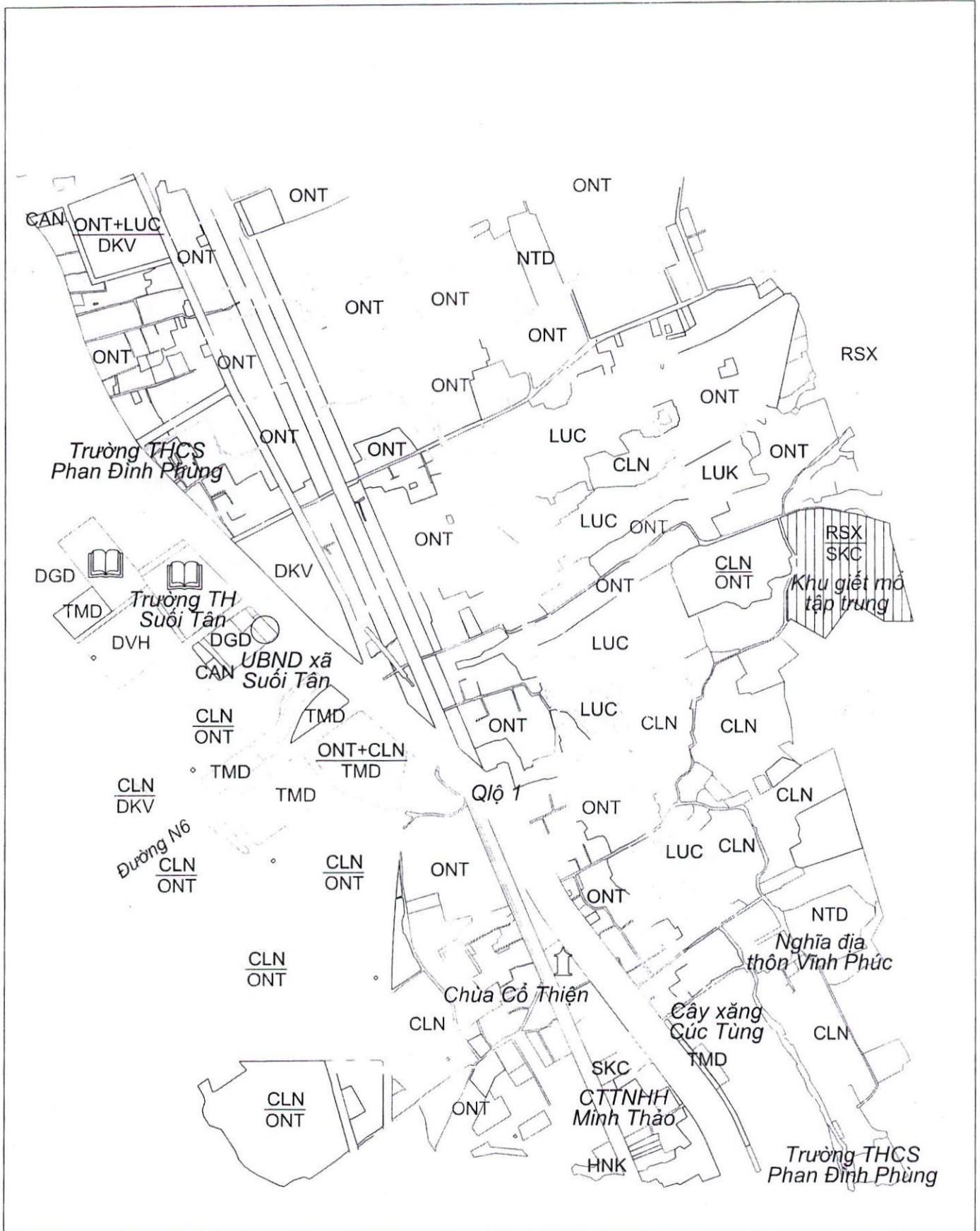


**SƠ ĐỒ VỊ TRÍ**  
**KHU GIẾT MỔ GIA SÚC - GIA CẦM TẬP TRUNG**  
**THÔN ĐỒNG ĐA XÃ NINH SIM - THỊ XÃ NINH HÒA - TỈNH KHÁNH HÒA**





**SƠ ĐỒ VỊ TRÍ**  
**KHU GIẾT MỒ GIA SÚC - GIA CẦM TẬP TRUNG**  
**XÃ SUỐI TÂN - HUYỆN CAM LÂM - TỈNH KHÁNH HÒA**

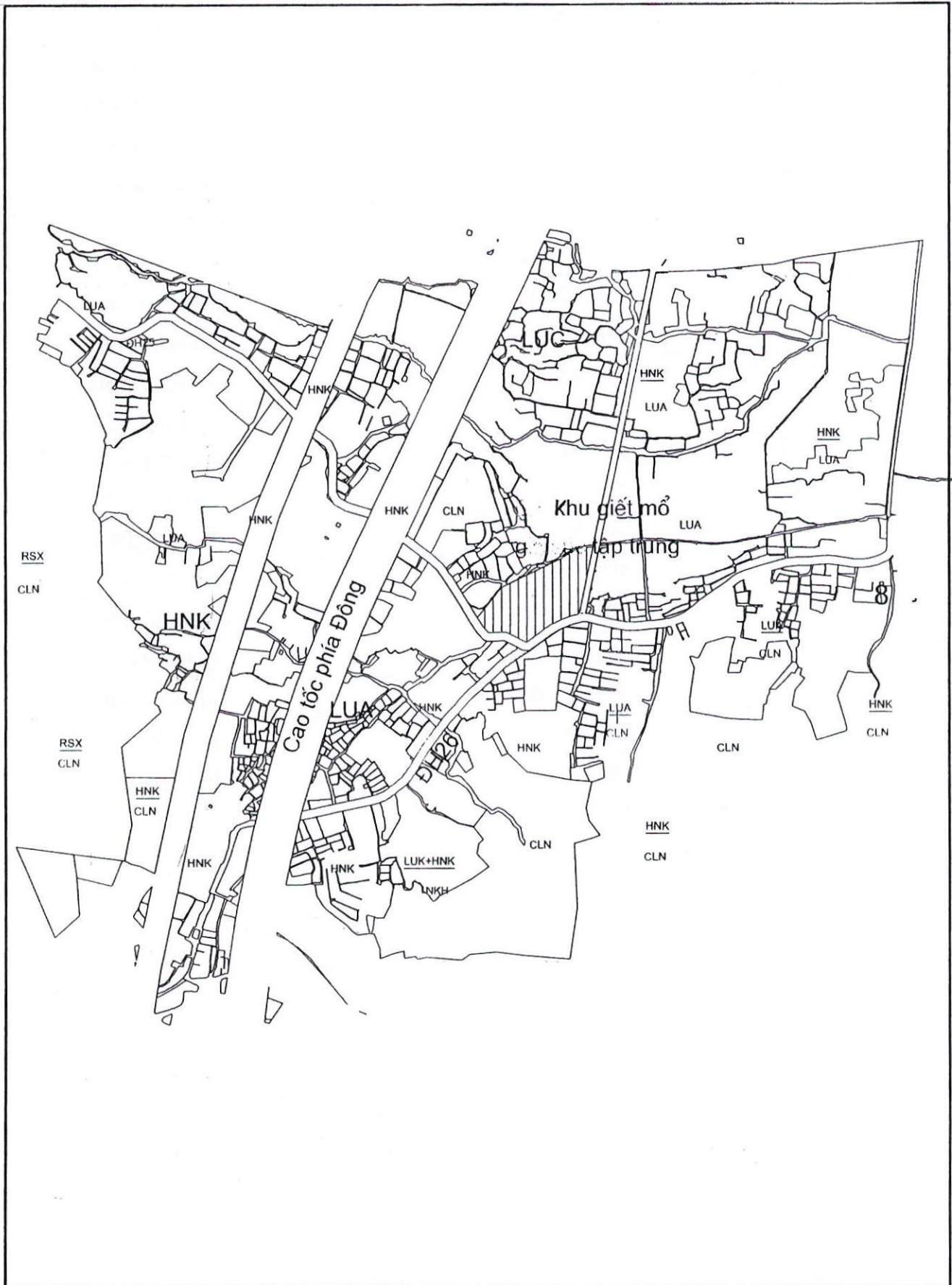


Các mốc tọa độ Khu GMTT tại thôn Vĩnh Phú, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm

STT	Mốc tọa độ	
	X	Y
1	591728,688	1343815,000
2	591719,663	1343812,420
3	591720,210	1343876,007
4	591733,781	1343909,398
5	591755,312	1343930,486
6	591725,861	1343981,438
7	591720,461	1343995,968
8	591956,990	1344000,000
9	591955,770	1344027,560
10	591882,400	1344047,950
11	591795,528	1344061,828
12	591754,292	1344057,678
13	591705,416	1344041,014
14	591719,030	1343995,600
15	592008,418	1343808,250
16	591943,000	1343809,000
17	591872,000	1343854,000
18	591807,700	1343770,000
19	591728,688	1343815,000
20	591695,237	1343772,276



SƠ ĐỒ VỊ TRÍ  
KHU GIẾT MỔ GIA SÚC - GIA CÀM TẬP TRUNG  
XÃ VẠN LƯƠNG - HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA



Các mốc tọa độ Khu GMTT tại thôn Quảng Phước, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh

Điểm	X	Y
1	601694.05	1401824.95
2	601657.22	1401820.78
3	601630.05	1401803.07
4	601618.33	1401795.92
5	601479.93	1401729.53
6	601420.65	1401656.95
7	601434.73	1401635.46
8	601447.77	1401620.80
9	601474.86	1401622.56
10	601488.91	1401623.10
11	601536.87	1401598.53
12	601543.73	1401603.22
13	601554.74	1401610.79
14	601557.36	1401612.59
15	601559.42	1401614.00
16	601563.47	1401616.88
17	601571.25	1401622.82
18	601577.36	1401627.51
19	601582.86	1401631.56
20	601593.63	1401638.88
21	601596.98	1401640.91
22	601602.51	1401643.75
23	601609.25	1401647.19
24	601616.33	1401650.63
25	601625.06	1401654.66
26	601633.52	1401657.80
27	601661.68	1401669.04
28	601658.81	1401665.54
29	601653.88	1401664.27
30	601645.18	1401661.66





**SƠ ĐỒ VỊ TRÍ**  
**KHU GIẾT MỎ GIA SÚC - GIA CẨM TẬP TRUNG**  
**XÃ BA CỤM BẮC - HUYỆN KHÁNH SƠN - TỈNH KHÁNH HÒA**

